

MCQ Questions**Câu hỏi**

- 1** Tác nhân quan trọng nhất gây hiện tượng đề kháng Insuline ở thai phụ trong thai kỳ là gì?
- A.** ☐ human Chorionic Gonadotropin (hCG)
- B.** ☒ human Placental Lactogen (hPL)
- C.** ☐ Cortisol nguồn gốc nhau thai
- D.** ☐ Estrogen và progesterone
- 2** Nguyên nhân nào gây đột tử cho thai nhi ở thai phụ có đái tháo đường thai kỳ?
- A.** ☒ Biên độ biến động nồng độ đường huyết ở máu mẹ lớn
- B.** ☐ Nồng độ đường huyết cao thường trực trong máu mẹ
- C.** ☐ Tình trạng nhiễm toan ketone ở mẹ do đái tháo đường
- D.** ☐ Thoái hóa bánh nhau do đái tháo đường gây giảm trao đổi chất
- 3** Sự lệch pha giữa chế tiết insuline nồng độ đường huyết ở con dẫn đến hệ quả nào?

Thời gian còn lại

0:9:29Số báo danh
20190310_77475**SUBMIT**

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	★	B	C	D	4
C3	X	X	X	★	0
C4	★	B	C	D	4
C5	X	★	C	D	2
C6	★	B	C	D	4
C7	X	X	X	★	0
C8	X	X	X	★	0
C9	X	★	C	D	2
C10	★	B	C	D	4
SCORE:22					

- A. ☐ Thai to so với tuổi thai
- B. ☐ Thai chậm tăng trưởng
- C. ☐ Dư thừa thể tích nước ối
- ☒ D. ☐ Đột tử ở thai đang khỏe

4 Trong chiến lược tầm soát đái tháo đường thai kỳ, tầm soát nào là tầm soát sơ cấp?

- ☒ A. ☐ Test dung nạp glucose
- B. ☐ Định lượng nồng độ HbA1C
- C. ☐ Định lượng đường huyết đói và sau ăn
- D. ☐ Test nước tiểu bằng que nhúng tìm glucose

5 Trong tầm soát đái tháo đường thai kỳ, test nào có tỉ lệ dương sai (FPR) cao nhất?

- A. ☐ Định lượng insuline huyết tương
- B. ☒ Test dung nạp 100 gram glucose
- C. ☐ Test dung nạp 75 gram glucose
- D. ☐ Test dung nạp 50 gram glucose



6 Dấu hiệu nào gợi ý glycemia không được kiểm soát tốt ở thai phụ có đái tháo đường thai kỳ?

- ☒ A. ☐ Thai to so với tuổi thai
- B. ☐ Tăng AFI trong 3 tháng giữa
- C. ☐ Thai chậm tăng trưởng

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	★	B	C	D	4
C3	X	X	X	★	0
C4	★	B	C	D	4
C5	X	★	C	D	2
C6	★	B	C	D	4
C7	X	X	X	★	0
C8	X	X	X	★	0
C9	X	★	C	D	2
C10	★	B	C	D	4
SCORE:22					

D. ☐ Chúng đều có ý nghĩa gợi ý

7 Hành động nào có thể làm giảm tỉ lệ thai kỳ có kết cục xấu khi có đái tháo đường thai kỳ?

A. ☐ Phải thực hiện tốt tiết chế

B. ☐ Nên tăng số lần khám thai

C. ☐ Nên chấm dứt thai kỳ sớm

~~D.~~ ☒ Chúng quan trọng như nhau

8 Thai kỳ với đái tháo đường, khảo sát nào có ý nghĩa nhất trong nỗ lực làm giảm đột tử ở thai?

A. ☐ Velocimetry Doppler

B. ☐ Contraction Stress Test

C. ☐ Non-stress Test

~~D.~~ ☒ Glycemia đói và sau ăn

9 Kể từ sau tuần lễ thứ 31, nếu nghi có bất dung nạp đường, bạn sẽ yêu cầu xét nghiệm nào?

A. ☐ Test dung nạp đường huyết

~~B.~~ ☒ Đường huyết đói và 2 giờ sau ăn

C. ☐ Theo dõi diễn biến đường niệu

D. ☐ Định lượng insuline huyết tương

10 Khi quản lý một trường hợp đái tháo đường thai

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	★	B	C	D	4
C3	X	X	X	★	0
C4	★	B	C	D	4
C5	X	★	C	D	2
C6	★	B	C	D	4
C7	X	X	X	★	0
C8	X	X	X	★	0
C9	X	★	C	D	2
C10	★	B	C	D	4
SCORE:22					

kỳ, điều nào sau đây là đúng?

A. ● Bắt đầu với điều trị bằng tiết chế. Chỉ dùng thuốc nếu thất bại. Thuốc **có thể là metformin** hoặc insulin

B. ● Nếu trước khi mang thai không bị đái tháo đường, thì không có chỉ định dùng thuốc hạ đường huyết

C. ● Đánh giá ổn định đường huyết bằng các triệu chứng lâm sàng quan trọng hơn là glycemia đói và sau ăn

D. ● Giới hạn lượng carbohydrate ăn vào quan trọng hơn là việc chia nhỏ lượng carbohydrate ra nhiều bữa nhỏ

noted là BM có chấp nhận dùng Met trong thai kỳ

IF AT					
C1	X	★	C	D	2
C2	★	B	C	D	4
C3	X	X	X	★	0
C4	★	B	C	D	4
C5	X	★	C	D	2
C6	★	B	C	D	4
C7	X	X	X	★	0
C8	X	X	X	★	0
C9	X	★	C	D	2
C10	★	B	C	D	4
SCORE:22					